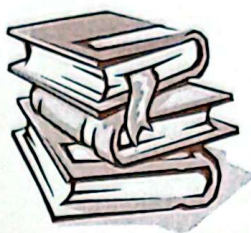


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TỨ HIỆP



KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS TỨ HIỆP
GIAI ĐOẠN : 2020-2025

Tứ Hiệp, tháng 10/2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TỨ HIỆP



KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS TỨ HIỆP
GIẢI ĐOẠN : 2020-2025

Tứ Hiệp, tháng 10/2020

Số: 198/KH-THCSTH

Tứ Hiệp, ngày 6 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường THCS Tứ Hiệp giai đoạn 2020-2025

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Thanh Trì lần thứ XXIV nhiệm kỳ 2020-2025; Quyết định số 13275/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì về việc ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì giai đoạn 2016-2021”; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 10/01/2020 thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì giai đoạn 2016-2021” năm 2020; định hướng phát triển giáo dục của UBND huyện Thanh Trì giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Tứ Hiệp lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường; trường THCS Tứ Hiệp xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường giai đoạn 2020-2025 như sau:

PHẦN I. MỞ ĐẦU

Trường trung học cơ sở Tứ Hiệp, tiền thân là trường cấp II Tứ Hiệp, chính thức được thành lập từ năm học 1964-1965. Đến năm 1966, trường được đổi tên thành trường THCS Tứ Hiệp theo quyết định số 684/QĐ-UB ngày 14/9/1996 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì. Trường được xây dựng có tổng diện tích là 6.686m² tại thôn Cổ Điền B - xã Tứ Hiệp - huyện Thanh Trì - Hà Nội.

Trải qua chặng đường 65 năm xây dựng và phát triển, trường THCS Tứ Hiệp đã từng bước trưởng thành và khẳng định vị thế của mình trong ngành giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì.

Trong giai đoạn 2020-2025, Chiến lược phát triển của nhà trường nhằm chỉ rõ những định hướng phát triển, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình thực thi để đạt được mục đích, đưa nhà trường phát triển phù hợp với xu thế của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chiến lược phát triển nhà trường sẽ là cơ sở, là nền móng quan trọng cho những quyết sách của Hội đồng trường, Ban giám hiệu và là định hướng đúng cho mọi hoạt động của toàn thể đội ngũ cán bộ, thầy cô giáo, nhân viên và học sinh trong hoạt động giáo dục của nhà trường hiện tại và tương lai.

Xây dựng chiến lược phát triển và triển khai thực hiện chiến lược phát triển của nhà trường THCS Tứ Hiệp là một hoạt động khoa học có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thủ đô và đất nước trong xu thế hội nhập quốc tế.

PHẦN II. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Tính đến thời điểm tháng 9 năm 2020, toàn trường có 69 CB, GV, NV.

Đảng viên: 26 đ/c. Đoàn viên giáo viên, nhân viên: 35 đ/c.

Số liệu	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo CM				Trình độ QL	
				TC, SC	CD	ĐH	Th.s	ĐH	Th.s
Hiệu trưởng	01	01	0	0	0	01	0	01	0
Phó HT	02	02	0	0	0	01	01	02	0
Giáo viên	58	50	0	0	11	38	0	02	0
Nhân viên	08	08	0	01	0	02	0	0	0
Cộng	69	61	0	05	11	42	01	03	0

2. Học sinh

Số lớp	Số HS	Số nữ	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
30	1.091	512	08	298	09	301	07	257	06	235

Đội ngũ học sinh của nhà trường cơ bản ngoan, lễ phép. Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp. Chất lượng học sinh tương đối đồng đều.

3. Điểm mạnh

3.1. Công tác tổ chức quản lý và điều hành của Ban giám hiệu:

Ban giám hiệu đoàn kết, năng động, sáng tạo, nhiệt tình, tâm huyết, có tầm nhìn khoa học và đều được đào tạo về quản lý giáo dục. Trong công tác luôn chủ động, có kế hoạch cụ thể, bám sát chỉ đạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

Công tác triển khai, tổ chức quản lý điều hành thực hiện kế hoạch từng tháng, từng kỳ, từng năm được hoạch định rõ ràng cụ thể, khoa học, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch và được kiểm tra giám sát thường kỳ.

Trong khi thực thi luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch hợp lý, kịp thời.

Luôn đổi mới trong công tác quản lý, Ban giám hiệu nhà trường luôn nhận được sự tin tưởng của đội ngũ CB, GV, NV, CMHS và học sinh trong toàn trường.

Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo có ý thức cầu thị. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá thực chất và đổi mới thiết thực hiệu quả có minh chứng và công khai minh bạch, công bằng trong đánh giá thi đua. Ban giám hiệu được sự tin nhiệm, ủng hộ giáo viên, nhân viên nhà trường; dám chịu trách nhiệm; có ý thức tập thể, trách nhiệm với công việc được UBND huyện giao; khách quan, công bằng với đội ngũ; luôn chăm lo tinh thần, vật chất cho đội ngũ; xây dựng tập thể hội đồng sư phạm đoàn kết, phát huy trí tuệ tập thể.

3.2. *Đội ngũ giáo viên, nhân viên:*

Tập thể đoàn kết, trách nhiệm và tâm huyết với nghề gắn bó với trường và mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm cơ bản đáp ứng được yêu cầu của đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Ngay từ đầu năm học, tổ nhóm chuyên môn tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp yêu cầu giáo dục theo hướng đổi mới.

Trong công tác luôn chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn, nghiệp vụ và nội qui của nhà trường, năng động và có tinh thần hợp tác, luôn có ý thức đổi mới trong phương pháp giảng dạy, phương quản lý, giáo dục học sinh và có ý thức học tập để đưa việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và giáo dục HS.

3.3. *Kết quả thực hiện chiến lược giai đoạn 2015-2020*

3.3.1. *Chất lượng giáo dục học sinh*

Trong 05 năm qua, kết quả giáo dục toàn diện của nhà trường đã chuyển biến , song do điều kiện sơ sở vật chất còn khó khăn nên chất lượng và hiệu quả giáo dục của trường chưa cao. Số học sinh giỏi, HSNK còn hạn chế về chỉ tiêu kể cả số lượng và chất lượng, tỉ lệ học sinh yếu kém còn cao. Khắc phục khó khăn, nhà trường giữ vững chất lượng đại trà. Giữ vững số học sinh đạt giải cấp huyện và Thành phố. Hàng năm, học sinh đỗ vào các trường THPT công lập đảm bảo tỉ lệ trên dưới 70%.

Chất lượng hai mặt giáo dục của nhà trường 5 năm gần nhất đạt được là:

Số liệu	Năm học 2015-2016 (902 HS)	Năm học 2016-2017 (975 HS)	Năm học 2017-2018 (1055 HS)	Năm học 2018-2019 (1059 HS)	Năm học 2019-2020 (1.091 HS)
Tỷ lệ HS giỏi	40.9%	41.5%	36.8%	31.2%	
Tỷ lệ HS khá	37.4%	37.0%	38.3%	40.0%	
Tỷ lệ HS trung bình	1.5%	0.5%	1.0%	0.5%	
Tỷ lệ HS yếu, kém	2.2%	1.45%	0.83%	2.5%	
Tỷ lệ HS HK tốt	92.8%	94.1%	92.3%	92.0%	

Tỷ lệ HS HK khá	5.7%	5.4%	6.8%	7.5%	
Tỷ lệ HS HK trung bình	0	0	0	0	0
Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS	100	99.4	100	100	100
TL Đổ vào lớp 10 THPT công lập	57%	72,8%	66,9%	73%	68,3%
Số liệu	Năm học 2015-2016	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020
HSG cấp huyện	91	139	87	84	145
HSG cấp TP	2	2	4	5	05
HSG cấp QG	0	0	0	0	0

3.3.2. Thành tích nổi bật: 05 năm gần đây

*Các danh hiệu tập thể:

TT	Năm học	Chi bộ	Tập thể	Công đoàn	TDTT	Thư viện	Liên đội
1	2015-2016	HT Tốt NV	Giấy khen của UBND	VM	Tiên tiến cấp huyện	Tiên tiến cấp TP	LD mạnh cấp huyện
2	2016-2017	HT Tốt NV	Giấy khen của UBND	VM	Tiên tiến cấp huyện	Tiên tiến cấp TP	LD mạnh cấp huyện
3	2017-2018	HT Tốt NV	Giấy khen của UBND	VM	Tiên tiến cấp huyện	Tiên tiến cấp TP	LD mạnh cấp huyện
4	2018-2019	HT Tốt NV	Giấy khen của UBND	VM	Tiên tiến cấp huyện	Tiên tiến cấp TP	LD mạnh cấp huyện
5	2019-2020	HT Tốt NV	Giấy khen của UBND	VM	Tiên tiến cấp huyện	Tiên tiến cấp TP	LD mạnh cấp huyện

*CB, GV, NV

TT	Năm học	Chiến sĩ TĐCS	Giấy khen	GVDG cấp huyện	GVDG cấp TP
1	2015-2016	05	02	04	01
2	2016-2017	05	01	05	01
3	2017-2018	06	03	04	01
4	2018-2019	04	04	03	01
5	2019-2020	07	01	03	0

3.4. Cơ sở vật chất

Tính đến tháng 9 năm 2020 diện tích nhà trường gần 6.686 m².

Trường chưa đạt chuẩn quốc gia, thiếu phòng học, thiếu các phòng chức năng, chuyên môn, phải học 2 ca/ngày, trang thiết bị cơ bản đáp ứng cho việc giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh.

Khung cảnh sư phạm nhà trường xanh - sạch - đẹp, đảm bảo mỹ quan.

Hệ thống nước sạch, điện chiếu sáng, camera an ninh, nhà vệ sinh sạch sẽ đảm bảo.

Hệ thống cơ sở vật chất đảm bảo mức tối thiểu theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020.

Khối phòng	Diện tích (m ²)	Số lượng
1. Khối phòng hành chính quản trị		09
Phòng HT	22,5 m ²	01
Phòng PHT	45 m ²	02
Văn phòng	45 m ²	02
Phòng BV	10 m ²	01
Khu vệ sinh CB, GV, NV	28 m ²	02
Khu để xe CB, GV, NV	110 m ²	01
2. Khối phòng học tập		23
* Phòng học	45 m ² (1,12 m ² /HS)	22
* Phòng học bộ môn		01
môn Công nghệ		0
môn Lý (môn KHTN)		0
môn Sinh (môn KHTN)		0
môn Hóa (môn KHTN)		0
môn Tin	1,12 m ² /HS. Không nhỏ hơn 45 m ²	01
môn Ngoại ngữ		0
môn Âm nhạc		0
môn Mĩ thuật		0
môn KHXH		0
Phòng đa chức năng		0
3. Khối phòng hỗ trợ HT		03
Thư viện	1,12m ² /chỗ. 1,12m ² /HS. Không nhỏ hơn 45 m ²	01
Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ GD HS khuyết tật		0
Phòng hoạt động Đoàn, Đội	0,02 m ² /HS	01
Phòng truyền thống		0
Phòng Thiết bị GD	45 m ² /phòng	01

4. Khối phụ trợ		09
Phòng họp CBGVNV	1,06 m ² /người	01
Phòng các tổ CM		0
Phòng Y tế	10 m ²	01
Nhà kho		0
Khu đỗ xe của HS	0,14 m ² /xe (số lượng từ 50% đến 70% HS toàn trường)	01
Khu vệ sinh HS	0,07 m ² /HS.	05
Phòng nghỉ GV	22,5 m ² /phòng	01
5. Khu sân chơi, TDTT		01
Sân trường	Khoảng 1400 m ²	01
Sân TDTT		0
Nhà đa năng		0
6. Khối phục vụ sinh hoạt		0
Nhà bếp		0
Kho bếp		0
Nhà ăn		0
7. Hạ tầng kỹ thuật		02
Hạ tầng cấp nước sạch		0
Hệ thống cấp điện		01
Hệ thống PCCC		01
Hạ tầng CNTT		0
Khu thu gom rác thải		0

4. Điểm hạn chế

4.1. Việc tổ chức, quản lý điều hành của Ban giám hiệu:

- Việc hoạch định kế hoạch đôi khi còn thiếu tính thực thi, còn lệ thuộc vào khuôn mẫu và yêu cầu của Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT huyện, thiếu tính chủ động, linh hoạt.

- Việc tổ chức đánh giá phân loại chất lượng cán bộ, giáo viên hàng năm vẫn còn mang yếu tố động viên.

- Công tác quản lý, điều hành đã đổi mới, song trong quá trình thực hiện còn chưa thực sự chủ động do yếu tố khách quan, do đó chưa đáp ứng với xu thế đổi mới giáo dục hiện nay.

4.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, quản lý và giáo dục học sinh, ngại đổi mới.

- Trình độ CNTT, ngoại ngữ còn hạn chế đây là trở ngại trong việc ứng dụng CNTT trong đổi mới dạy học và quản lý cao hơn nữa là khả năng thích ứng, hội nhập trong xu thế đổi mới.

- Việc tự học, tự bồi dưỡng, viết sáng kiến kinh nghiệm chưa thực sự được GV chú trọng đầu tư, việc cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện thông tin còn chưa cao.

- Việc đầu tư cho thiết kế bài giảng, sử dụng, khai thác triệt để, có hiệu quả các thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại còn chưa cao.

4.3. Chất lượng học sinh

- Chất lượng đầu vào của một bộ phận học sinh khối 6 còn thấp, không đồng đều; một bộ phận học sinh ý thức rèn luyện, phấn đấu chưa tốt, chưa chăm ngoan.

- Một số gia đình ở một số thôn có hoàn cảnh và môi trường sống không tốt đã ảnh hưởng đến việc học tập của con em địa phương.

4.4. Cơ sở vật chất

Theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 thì cơ sở vật chất nhà trường mới đáp ứng được mức độ tối thiểu, thiếu phòng học, phòng chức năng, phải học 2 ca/ngày.

5. Thời cơ, thuận lợi

- Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống về dạy tốt - học tốt và là địa chỉ đáng tin cậy của các bậc CMHS và học sinh nhiều thế hệ.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp lãnh đạo từ huyện đến địa phương, luôn nhận được sự tin nhiệm của học sinh và CMHS trên địa bàn và các xã lân cận.

- Đội ngũ Cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm. Đặc biệt đội ngũ giáo viên trẻ đều có trình độ chuyên môn khá tốt, được đào tạo cơ bản, thích ứng nhanh với xu thế đổi mới, một số đồng chí có trình độ đào tạo trên chuẩn.

- Nhu cầu đòi hỏi chất lượng giáo dục cao của nhân dân ngày càng tăng, tạo tiền đề cho học sinh thi đỗ vào các trường THPT có chất lượng đào tạo tốt. Chính vì vậy, nhiều gia đình đang ở trên địa bàn xã Tứ Hiệp và các vùng lân cận có nhu cầu cho con em mình học tại trường.

- Xây dựng được niềm tin của nhà trường đối với học sinh và phụ huynh học sinh trong huyện Thanh Trì và các địa bàn lân cận.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng; sự bùng nổ dân số trong các quy hoạch khu nhà ở chung cư lân cận.

6. Thách thức

- Nhằm tiếp cận chương trình GDPT tổng thể 2018 đòi hỏi đội ngũ CBGV, NV đào tạo đảm bảo chuẩn theo Luật Giáo dục số: 43/2019/QH14, ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội và Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Cơ sở vật chất đảm bảo theo chuẩn Thông tư số: 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 và Thông tư số: 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh theo sự phát triển của xã hội; thách thức trong sự hội nhập với giáo dục Thủ đô.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy học theo hướng chuẩn và hiện đại.

- Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập; sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Các tệ nạn xã hội và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

7. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, ứng dụng CNTT trong hoạt động. Nâng cao chất lượng học sinh đặc biệt chất lượng học sinh thi THPT đỗ công lập, đối tượng học sinh giỏi thành phố. Hệ thống báo cáo nội bộ online, học sinh được học trực tuyến các phần mềm.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng đội ngũ CBGV, NV. Tăng cường số lượng, chất lượng GVĐG các cấp, SKKN cấp Thành phố; yêu cầu GV hợp đồng trường phải có bằng ĐH tốt nghiệp khá trở lên.

- Đổi mới công tác quản lý (kiểm tra nội bộ, thi đua khen thưởng, thủ tục hành lang pháp lý qua báo cáo online; đội ngũ CB, GV, NV sử dụng Tiếng Anh và CNTT theo mức đạt chuẩn.

- Từng bước tham mưu các cấp nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu giáo dục. 100% các phòng học có máy chiếu hoặc ti vi thông minh để phục vụ dạy - học.

- Từng bước hội nhập đưa các yếu tố nước ngoài trong giảng dạy bộ môn Tiếng Anh; huy động các nguồn lực tham gia công tác giảng dạy hỗ trợ chuyên môn, triển khai các lớp học thông minh kết nối với các quốc gia trên thế giới.

- Giao lưu học hỏi tạo các sân chơi lành mạnh thiết thực giáo dục toàn diện cho học sinh (đặc biệt kỹ năng giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng tự bảo vệ bản thân, huy động CMHS và cựu HS tham gia hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường

- Xây dựng văn hoá nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện, an toàn, sạch sẽ, văn minh, tự tin.

- Xây dựng CSVC đảm bảo theo chuẩn mức độ 1 của Thông tư số: 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 và Thông tư số: 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Là một trong những tập thể lao động tiên tiến của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì, tiếp tục phấn đấu thi đua, nơi học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- | | |
|------------------|------------------------------------|
| - Tinh đoàn kết. | - Tinh thần trách nhiệm. |
| - Lòng nhân ái. | - Sự hợp tác – sáng tạo – đổi mới. |
| - Lòng tự trọng. | - Khát vọng vươn lên. |

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2025 trường THCS Tứ Hiệp là một trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, Thủ đô và thời đại; xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương xã Tứ Hiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu ngắn hạn

- Năm học 2020-2021, trường THCS Tứ Hiệp phấn đấu đạt chỉ tiêu chất lượng giáo dục của đề án “*Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì giai đoạn 2016-2021*”.

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu năm học; nâng được 1 bậc trong vị trí thi đua trong các trường THCS của huyện.

2.2. Mục tiêu trung hạn

- Đến năm học 2021-2025 trường được xây dựng cơ sở vật chất mới hiện đại, trang thiết bị dạy học đầy đủ, hiện đại, hiệu quả.
- Giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn 100%.
- Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng giáo dục cho học sinh tốt nghiệp THCS.
- Chất lượng giáo dục 02 mặt đạt và vượt chỉ tiêu đề án phát triển giáo dục huyện Thanh Trì giai đoạn mới. Học sinh tự tin, năng động sáng tạo.
- Phần đầu kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

3. Chỉ tiêu

3.1. Đối với tập thể

Xây dựng trường đạt trường chuẩn Quốc gia, đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

Năm học	Chi bộ	Tập thể	Công đoàn	Liên đội	Thư viện	TDTT
2020 - 2021	HTXS nhiệm vụ	Lao động tiên tiến	HTXS NV	Liên đội mạnh cấp huyện	Đạt chuẩn	Tiến tiến
2021 - 2022	HTXS nhiệm vụ	Giấy khen của UBND	HTXS NV	Liên đội mạnh cấp huyện	Tiến tiến	Tiến tiến
2022 - 2023	HTXS nhiệm vụ	Giấy khen của UBND	HTXS NV	Liên đội mạnh cấp huyện	Tiến tiến	Tiến tiến
2023 - 2024	HTXS nhiệm vụ	HTXS NV	HTXS NV	Liên đội mạnh cấp TP	Tiến tiến	Tiến tiến
2024 - 2025	HTXS nhiệm vụ	HTXS NV	HTXS NV	Liên đội mạnh cấp TP	Tiến Tiến	Tiến tiến

3.2. Đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ giáo viên, nhân viên theo qui định hiện hành.

Đảm bảo chuẩn chức danh nghề nghiệp của cán bộ quản lý.

- Từ năm 2020 đến năm 2025: 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn; 06 đ/c trình độ Trung cấp LLCT.

Năm học	Tổng số CB, GV, NV		Trình độ CB, GV		LLCT	Đảng viên	
	Biên chế, HD 68	HD	Thạc sĩ	Đại học			
2020 - 2021	56	13	03	42	11	04	26
2021 - 2022	68	7	05	60	05	04	35
2022 - 2023	75	5	05	64	01	04	43
2023 - 2024	78	5	05	67	01	04	52
2024 - 2025	84	5	06	78	01	05	60

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giới trên 80% trở lên.

100% CB, GV, NV sử dụng thành thạo các thiết bị hiện đại, các phần mềm hỗ trợ quản lý và dạy học.

100 % số CB, GV, NV có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, tiến tới 100% các đ/c trường bộ phận ban ngành đoàn thể có bằng Trung cấp LLCT, 04 đồng chí có bằng quản lý.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên không vi phạm Pháp luật, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

- 70% CB, GV, NV được đứng trong hàng ngũ của Đảng CSVN.

- 100% CB, GV, NV đạt LĐTT.

Năm học	CSTD	Giấy khen	LĐTT	GVG huyện	GVG TP
2020 - 2021	06	08	63	03	0
2021 - 2022	09	09	68	03	01
2022 - 2023	10	10	75	03	01
2023 - 2024	11	11	78	03	01
2024 - 2025	12	12	84	03	01

3.3. Học sinh

Quy mô trường lớp từ năm 2020 đến năm 2025:

- Số lớp học: từ 30 lớp đến 40 lớp.

- Học sinh: từ 1.091 học sinh đến 1.570 học sinh.

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2020 - 2025

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2020 - 2021	08	343	08	338	07	263	07	266	30	1.224
2021 - 2022	09	356	08	343	08	338	07	263	32	1.300
2022 - 2023	10	443	09	356	08	343	08	338	35	1.480
2023 - 2024	10	378	10	443	09	356	08	343	37	1.520
2024 - 2025	11	393	10	378	10	443	09	356	40	1.570

- Chất lượng giáo dục:

+ Đáp ứng được với nhu cầu đòi hỏi của các bậc CMHS trong xã và huyện; học sinh không chỉ được học tập kiến thức mà còn được tham gia các hoạt động ngoại khoá về kiến thức, hoạt động giao lưu, hoà nhập.

+ Học sinh được rèn luyện, hình thành thói quen về cách học, phương pháp học, tự học một cách chủ động tích cực; học sinh được giao tiếp tiếng Anh, tiếp cận và sử dụng CNTT phục vụ học tập.

Chất lượng giáo dục đại trà và thi vào THPT công lập

Năm học	Số lớp	Số HS	Hạng kiểm			Học lực			Đã TN	Đã vào PTCL
			Tốt	Khá	TB	Giỏi	Khá	TB		
2020 - 2021	06	235	95%	5%	0	27%	48%	22%	100%	80,0%
2021 - 2022	07	263	95%	5%	0	30%	47%	20%	100%	81,0%
2022 - 2023	08	338	95%	5%	0	32%	47%	18%	100%	82,0%
2023 - 2024	08	343	95%	5%	0	33%	46%	18%	100%	83,0%
2024 - 2025	09	356	95%	5%	0	34%	45,2%	18%	100%	84,0%

Chất lượng giáo dục mũi nhọn

Thi HSG cấp Huyện đạt từ 10-15%; HSNK: Đạt từ 10-15% trở lên; HSG thành phố: 03 em trở lên.

Năm học	HSG TP	HSG huyện	HSNK	TDTT	
				Huyện	TP
2020 - 2021	05	51	94	10	02
2021 - 2022	06	55	100	12	03
2022 - 2023	08	60	120	15	04
2023 - 2024	10	70	140	18	05
2024 - 2025	10	80	150	20	06

3.3. Cơ sở vật chất

- Tham mưu với các cấp quản lý đầu tư xây mới trường học và trang bị thiết bị đáp ứng được yêu cầu dạy học trong thời kỳ đổi mới.
- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp; An toàn – Thân thiện”.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm, sửa chữa các trang thiết bị dạy học để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- Xây dựng thư viện mở, thư viện thân thiện tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tiếp cận với nguồn tài liệu của thư viện.

Huy động các nguồn xã hội hóa để thực hiện hiệu quả công tác phát triển giáo dục trong nhà trường từ các nguồn của cha mẹ học sinh, các cơ quan doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

3. Khẩu hiệu và phương châm hành động

Khẩu hiệu: *Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường.*

Phương châm hành động: Chất lượng giáo dục, hiệu quả các hoạt động phong trào là uy tín, danh dự của nhà trường.

PHẦN III

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

A. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xác định ý nghĩa

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, điều đó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “*Chiến lược phát triển trường THCS Từ Hiệp giai đoạn 2020 đến 2025*”.

1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường; hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ; có phong cách làm việc công nghiệp.

2. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

3. Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc; đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường; trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

4. Tăng cường chăm lo đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tham mưu với Ban đại diện CMHS, UBND xã khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc; thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

5. Tăng cường chỉ đạo đội ngũ CB, GV, NV tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong tránh xa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiếp tục đi lên.

Tiếp tục thực hiện sâu rộng phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành phát động.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách, Các đoàn thể, Thanh tra nhân dân.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường

Xác định ý nghĩa

Chất lượng dạy - học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học để từ đó nâng cao hiệu quả công tác dạy học trong nhà trường.

1. Dạy và học

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Cải tiến phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp với mọi đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả, hướng dẫn học sinh tự làm thí nghiệm, nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

Đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể, học sinh tự chủ trong các hoạt động. Mỗi CB, GV, NV tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,... Xây dựng các đội bạn cùng tiến với quan điểm “học thầy không tày học bạn” ... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với công việc lãnh đạo.

2. Giáo dục ngoài giờ lên lớp

Đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động NGLL, thường xuyên và định kỳ. Nhà trường tổ chức hội khỏe Phù Đổng, thi văn nghệ... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như Hội thi tìm hiểu văn hóa dân gian, các trò chơi dân gian, ngày hội Văn học, ngày hội tiếng Anh... Các hoạt động NGLL lồng ghép với sinh

hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm xây dựng học sinh có “*tinh thần khỏe mạnh, lòng yêu tổ quốc, trách nhiệm với cộng đồng*”; tăng cường tổ chức tham quan dã ngoại cho học sinh bằng kinh phí đóng góp tự nguyện của CMHS.

***Người phụ trách:**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng; tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, GVCN, Tổng phụ trách, đoàn thanh niên.

3. Giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề

Làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPTS góp phần tích cực phát triển nguồn nhân lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Phối hợp với các trường cao đẳng nghề, trung tâm GDNN-GDTX Thanh Trì để mở các lớp dạy nghề cho học sinh lớp 8, 9.

Phân công giáo viên có trình độ dạy nghề Tin học cho học sinh khối 8.

***Người phụ trách:**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng; tổ trưởng, giáo viên bộ môn công nghệ, giáo viên dạy Tin học, GVCN lớp 8,9.

III. Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hóa

Xác định ý nghĩa

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, kỹ thuật là một trong những yếu tố quan trọng trong việc cải tiến phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng dạy học.

Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư xây mới trường học để đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường để xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT; xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nội mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

Tham mưu với các cấp xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, tham mưu với phòng Giáo dục và phòng TC- KH tiếp tục mua sắm trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy hằng năm; xây dựng và duy trì tủ sách dùng chung, tủ sách Bác Hồ, tủ sách Pháp luật, phát động phong trào quyên góp, ủng hộ sách, truyện trong giáo viên và học sinh nhằm nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện. Có kế hoạch bảo quản, tu sửa kịp thời, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất mát, hư

hông, thoát các loại tài sản; chống lãng phí trong quản lý và sử dụng tài sản công; quy trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách nếu làm mất mát hư hỏng phải đền bù. Tài sản dù hết hạn sử dụng (theo quy định của pháp luật) nếu còn sử dụng được thì vẫn dùng để phục vụ công tác.

***Người phụ trách:**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng, bộ phận tài vụ.
- Thực hiện: Bộ phận tài vụ, bộ phận CNTT, tổ bảo vệ, bộ phận thư viện - thiết bị, GVCN các lớp.

IV. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

Xác định ý nghĩa

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục, Sở GD & ĐT.

Vận dụng hợp lý các phương pháp, kĩ thuật giảng dạy nâng cao hiệu quả tiết dạy, phù hợp với đặc trưng bộ môn.

Sử dụng linh hoạt các hình thức kiểm tra đánh giá học sinh để phát huy tính sáng tạo và chủ động vận dụng kiến thức môn học vào giải quyết các vấn đề thực tế của học sinh trong nhà trường.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng; tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên bộ môn.

V. Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh

Xác định ý nghĩa

Học sinh có được kỹ năng sống, biết hòa nhập, không mắc các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: kỹ năng làm chủ cuộc sống; kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng PCCC; kỹ năng làm chủ trong học tập; tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; kỹ năng giao tiếp và hội nhập; kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề), xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tinh huống và các nội dung cần học tập; tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, rung chuông vàng... Có biện pháp kiểm tra, giám sát việc dạy của thầy và học của trò.

Phát động trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tham gia đầy đủ các cuộc tuyên góp ủng hộ, các hoạt động từ thiện.

***Người phụ trách:**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách, các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, y tế - chữ thập đỏ, đoàn thanh niên và công đoàn nhà trường.

B. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Công tác lãnh đạo, quản lý và tổ chức cán bộ

1. Phẩm chất đạo đức - tác phong của CBQL

Cán bộ quản lý (từ tổ phó chuyên môn trở lên, trưởng các bộ phận, các ban, các đoàn thể) là người có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng, Pháp luật của nhà nước, quy định của ngành và của trường, có tầm nhìn rộng, giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ; có tâm với công tác giáo dục, có biện pháp chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng đội ngũ, thu hút người tài, sử dụng đội ngũ có hiệu quả...có tác phong làm việc công nghiệp và khoa học, biết đi trước đón đầu trong mọi công việc. Cán bộ quản lý phải là người không vụ lợi, không vì lợi ích cá nhân mà sao nhãng, hết lòng vì nhiệm vụ chung.

2. Xây dựng hệ thống các quy định, quy chế

Xây dựng hệ thống các văn bản, các quy chế, quy định, nội quy của cơ quan với yêu cầu: các quy định phải hợp chuẩn theo Thông tư số 32/2020TT - GD&ĐT ngày 15/9/2020 ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số: 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2020 của Bộ GD & ĐT Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, quy định rõ ràng chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận và từng cá nhân, tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở.

Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm của nhà trường như: xây dựng quy chế chỉ tiêu nội bộ, quy định sử dụng tài sản công, quy định sử dụng email và Internet, quy định xếp loại công chức, quy trình đánh giá loại hạnh kiểm...

3. Kiện toàn cơ cấu tổ chức trong nhà trường

Thành lập các tổ, bộ phận như tổ chuyên môn, Tổ thư viện; Bộ phận Tài vụ; Ban truyền thông, Tổ tư vấn tâm lý, Bộ phận kiểm định, Tổ CNTT.

Thành lập các hội đồng tư vấn như: Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng tư vấn tâm lý học đường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng kỷ luật, Hội đồng tự đánh giá, Ban kiểm tra nội bộ ... và một số các hội đồng tham vấn khác. Tất

cả hội đồng đều phải có quyết định thành lập, có kế hoạch hoạt động, hằng kì, hằng năm có báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

4. Tăng cường chỉ đạo công tác văn thư - lưu trữ, tài chính, tài sản

Công tác văn thư lưu trữ được coi trọng, đây là “bảo tàng” của cơ quan, là kho lưu trữ cho những thế hệ sau nghiên cứu, vì vậy công tác văn thư lưu trữ và người phụ trách văn thư lưu trữ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

** Với người phụ trách văn thư lưu trữ:*

Có phẩm chất chính trị tốt, có lối sống trong sáng, lành mạnh; có tính kiên trì, cẩn thận, khoa học, thành thạo về tin học; có tâm huyết biết rộng, nắm rõ hoạt động của nhà trường; hiểu biết về pháp luật, quy định, quy chế, quy trình của mỗi đầu công việc nhằm tham mưu kịp thời cho Hiệu trưởng.

** Với công tác văn thư lưu trữ:*

Ban hành văn bản đúng thể thức, đúng quy trình. Mọi văn bản lưu trữ cần thận, dễ tìm, dễ kiểm tra, dễ tra cứu.

Lưu trữ hồ sơ đầy đủ (hồ sơ chuyên đề, hồ sơ học sinh, hồ sơ cán bộ giáo viên, nhân viên), đảm bảo bí mật trong cơ quan và theo quy định của Pháp luật.

Đảm bảo thông tin hai chiều thông suốt, nhanh chóng, kịp thời, chính xác, luôn cập nhật thường xuyên; xây dựng hệ thống lưu trữ khoa học.

Áp dụng phương pháp lưu trữ bằng các liên kết ngay trong máy tính, hoàn chỉnh các loại hồ sơ lưu trữ.

Xây dựng thư viện văn bản pháp quy sử dụng trong nhà trường và thư viện văn bản của nhà trường theo từng năm.

** Tài chính:*

Công khai tài chính theo quy định của pháp luật, công khai minh bạch trong mua sắm, xây dựng, thanh lý, kiểm kê, chi trả chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, lao động hợp đồng trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ, hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

** Tài sản:*

Đảm bảo không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng, sắp xếp khoa học, dễ lấy, dễ sử dụng và bảo quản; phòng chống có hiệu quả cháy nổ và bảo đảm an toàn, an ninh trật tự.

Thanh lý tài sản phải công khai, minh bạch, đúng quy trình. Những tài sản còn sử dụng được (dù đã hết khấu hao) vẫn được đưa vào sử dụng.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Kế toán và các bộ phận liên quan.

II. Chỉ đạo sát sao chặt chẽ trong công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm

Chỉ đạo chặt chẽ trong công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm: hoàn thiện các văn bản, các kế hoạch, các quy định về công tác này với phương châm “Giáo dục là chủ yếu, ngăn ngừa là quan trọng” nhưng cũng không loại trừ các biện pháp xử lý quyết liệt, nghiêm khắc nhằm xây dựng nhà trường thành một cộng đồng trong sạch.

Ngăn ngừa có hiệu quả các hiện tượng nhũng nhiễu, hạch sách nhân dân và cấp dưới.

Triệt để tiết kiệm trong: chi tiêu, sử dụng tài sản, máy móc và các thiết bị khác; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn tài nguyên như: nước, điện, công nghệ thông tin, tri thức, chất xám, con người.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

III. Xây dựng trường học hạnh phúc

Xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc đảm bảo 3 tiêu chí cốt lõi: yêu thương, an toàn, tôn trọng,

Học sinh trong nhà trường được hưởng sự quan tâm, chia sẻ của các thầy cô, bạn bè; được đón nhận sự tin tưởng, được hỗ trợ về cả vật chất và tinh thần; được bao dung giúp đỡ để tiến bộ.

Giáo viên và học sinh được bảo vệ, không có sự xúc phạm về thể xác và tinh thần mỗi khi đến trường.

Tôn trọng sự khác biệt của cá nhân; không áp đặt, khuyến khích sự khác biệt nhưng phải trong sự thống nhất.

Nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo vì một trường học hạnh phúc.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và học sinh.

IV. Xây dựng cảnh quan sư phạm

Quy hoạch các khu vực bồn hoa, cây cảnh, đảm bảo tính thẩm mỹ.

Thường xuyên tổ chức lao động vệ sinh trường lớp, công trình măng non.
 Trong khuôn viên nhà trường có đầy đủ các khẩu hiệu giáo dục, nội quy các phòng ban, các khu vực chung.

Trang trí cảnh quan nhà vệ sinh đẹp mắt, sạch sẽ.

Lựa chọn đồng phục của học sinh với yêu cầu: tiết kiệm, phù hợp với nhà trường và điều kiện của cha mẹ học sinh.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

V. Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác

Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn - Đội tạo môi trường văn hóa lành mạnh đề học sinh phát triển toàn diện; tổ chức tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ - TDTT; tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. tiến tới xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; đảm bảo đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên. Vận động công đoàn viên tích cực tham gia các hoạt động phong trào, các cuộc vận động của ngành, các hoạt động nhân đạo từ thiện.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

VI. Công tác xây dựng Đảng

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 08 đến 10 đảng viên mới trong mỗi năm học. Phần đầu đạt 70% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên; phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

VII. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ.
- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.
- + Trong ngân sách Nhà nước: thực hiện theo quy định.

+ Ngoài ngân sách: huy động ủng hộ từ CMHS, giáo viên, học sinh, các đoàn thể, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn; sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn lực tài chính đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình sử dụng.

+ Nguồn lực vật chất: tranh thủ hỗ trợ bằng vật chất của cá nhân, đoàn thể, các cơ quan doanh nghiệp.

+ Nguồn nhân lực: tăng cường xây dựng bầu không khí đoàn kết tạo mọi cơ hội cho CB, GV, NV phát huy hết khả năng của bản thân, thu hút nhân lực ở nơi khác đến công hiến cho sự nghiệp giáo dục xã nhà.

+ Nguồn lực thông tin: Làm tốt công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin; nắm bắt kịp thời các nguồn thông tin khác nhau để chọn lọc, sử dụng và xử lý kịp thời. Các báo cáo, văn bản và các dữ liệu lưu trữ khoa học được đăng tải kịp thời bằng các hình thức khác nhau như đưa lên cổng thông tin điện tử của nhà trường để chia sẻ thông tin, lấy ý kiến của đông đảo nhân dân.

Đảm bảo thông tin hai chiều được thông suốt. Thận trọng trong phát ngôn, mọi thông tin về nhà trường phải thực hiện theo đúng Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Chỉ có Lãnh đạo nhà trường mới được phổ biến các chủ trương, đường lối và kết quả đạt được nhà trường hàng năm ra phương tiện thông tin đại chúng.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể, toàn bộ CBGV, NV.

VII. Xây dựng thương hiệu

Xác định ý nghĩa

Trong công cuộc hòa nhập với thế giới và xu thế toàn cầu hóa, giáo dục cũng là một dịch vụ, bởi vậy thương hiệu cũng là một trong những yếu tố quan trọng. Vì vậy cần xác định rõ:

- Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
- Xác lập tín nhiệm thương hiệu của từng cán bộ giáo viên, nhân viên đối với học sinh và phụ huynh học sinh.
- Làm tốt công tác giáo dục đại trà; bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém; giúp đỡ các em học sinh gặp khó khăn trong học tập.

- Làm tốt công tác truyền thông, xây dựng truyền thống, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong quá trình xây dựng chất lượng, thương hiệu của nhà trường.

***Người phụ trách**

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.
- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể. Giáo viên Thể dục, Mỹ thuật, Âm nhạc.

PHẦN IV. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

I. Phổ biến “Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Tứ Hiệp giai đoạn 2020 - 2025”

Chiến lược phát triển của nhà trường được lấy ý kiến rộng rãi trong toàn trường. Sau khi hoàn chỉnh, Hiệu trưởng ra quyết định ban hành, tổ chức phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh của trường; xin ý kiến của cơ quan chủ quản (Đảng ủy, UBND, HĐND, UBMT tổ quốc xã), chi bộ, các đoàn thể trong nhà trường và các tổ chức cá nhân quan tâm; đăng tải trên website.

II. Tổ chức thực hiện

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược, ban chỉ đạo là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược; điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế. Hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch căn cứ vào chiến lược để tham mưu với chi bộ chỉ đạo các đoàn thể thực hiện chiến lược. Tất cả các hoạt động trong trường, hoạt động của từng cá nhân đều nhằm đến việc thực hiện mục tiêu chiến lược giáo dục.

III. Lộ trình thực hiện chiến lược

1. Giai đoạn 1: từ năm 2020 đến năm 2021 là giai đoạn tiền đề, vì vậy phải tập trung vào các công việc sau:

Nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên, nhân viên.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược.

Tổ chức bộ máy, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Phấn đấu nâng dần chất lượng giáo dục hai mặt của nhà trường đạt từ 72 – 75% học lực khá, giỏi (27% học lực giỏi), tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 3%; thí học sinh giỏi cấp thành phố đạt từ 01 giải trở lên, hạnh kiểm khá tốt đạt 95%.

2. Giai đoạn 2: từ năm 2021 đến năm 2025

Nâng chất lượng tăng thêm 2-3% so với giai đoạn 1, học lực giỏi tăng thêm 2 - 3%, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đi vào nề nếp. Hoàn thành xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa.

Xây dựng mô hình trường học hạnh phúc.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

100% giáo viên đạt trình độ chuẩn trở lên.

Xây dựng hiệu quả mô hình trường học hạnh phúc.

4. Phân công thực hiện

4.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện chiến lược chung cho toàn nhà trường.
- + Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.
- + Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển đã xác định.

4.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Bám sát kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch từng năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao nhất.

4.5. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên; góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt chiến lược của nhà trường.

4.7. Đối với Ban thường trực Ban đại diện CMHS

Tăng cường giáo dục tại gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

Hỗ trợ cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của chiến lược.

PHẦN V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Bản chiến lược là căn cứ pháp lý để tất cả các bộ phận các đoàn thể, tổ chuyên môn, các cá nhân xây dựng kế hoạch hàng năm; đồng thời đây cũng là cơ sở để đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức từ đó mỗi CB, GV, NV rút ra những kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

2. Hàng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học dựa trên chiến lược phát triển của nhà trường, khi có sự điều chỉnh cần thông qua hội đồng trường, ban chỉ đạo thực hiện chiến lược và phổ biến công khai trong hội đồng sư phạm.

3. Mỗi CB, GV, NV, các bộ phận, các đoàn thể, các tổ chuyên môn đều phải có bản tự đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển giáo dục, đề ra giải pháp cho những năm sau.

PHẦN VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

Sự phát triển không ngừng của xã hội đòi hỏi công tác giáo dục phải đi trước đón đầu đáp ứng yêu cầu của công tác đổi mới. Chiến lược phát triển thể hiện sự đánh giá nhìn nhận khách quan của mỗi nhà trường từ đó có những phương hướng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với từng giai đoạn. Để thực hiện được chiến lược phát triển, mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phải có hiểu biết sâu sắc về chính trị, văn hóa, xã hội, hiểu biết xu thế chung của thế giới và đất nước; không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; làm việc có trách nhiệm góp phần thực hiện thành công chỉ tiêu trong chiến lược phát triển nhà trường.

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.
2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB, GV, NV và HS nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.
3. Trong thời kỳ hội nhập, có nhiều sự thay đổi kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

II. KIẾN NGHỊ

Kế hoạch chiến lược phát triển của Trường Trung học cơ sở Tứ Hiệp, cơ bản đã xác định được những mục tiêu cụ thể, các biện pháp dài hạn mà tập thể CB, GV, NV nhà trường thể hiện rõ tâm tư, nguyện vọng, nhằm nêu cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo UBND huyện Thanh Trì, Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì cũng như cấp ủy Đảng, chính quyền xã Tứ Hiệp để nhà trường thực hiện lộ trình đúng kế hoạch và hiệu quả nhất./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì;
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tứ Hiệp;
- Ban đại diện CMHS trường;
- Lưu: VT.

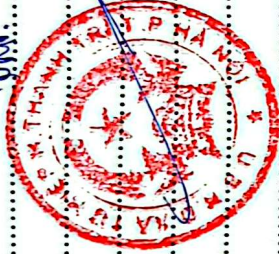


Bùi Thị Hải Lý

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ TỰ HIỆP

Nhiệm vụ... năm 2020 - 2025
gửi... năm 8/12/2020

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THANH TRÌ



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Trung Kiên

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THANH TRÌ

Thanh Trì, ngày 21/12/2020



TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Tuyết Lê

Số: 199 /TTr-THCSTH

Từ Hiệp, ngày 7 tháng 12 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thành lập Hội đồng trường THCS Tử Hiệp nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ kết quả buổi họp Liên tịch, Hội đồng trường THCS Tử Hiệp ngày 05/11/2020.

Trường THCS Tử Hiệp kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xem xét, phê duyệt quyết định thành lập Hội đồng trường THCS Tử Hiệp nhiệm kỳ 2020-2025 gồm các ông, bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bùi Thị Hải Lý	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	
2	Nguyễn Thị Kim Nhung	Chủ tịch công đoàn	
3	Nguyễn Thu Lan	Bí thư Đoàn TN.CSHCM	
4	Nguyễn Thị Chinh	Tổ trưởng tổ CM	
5	Nguyễn Thị Kim Dung	Tổ trưởng tổ CM	
6	Hoàng Thị Nhân	Tổ trưởng tổ CM	
7	Phạm Thúy Nhung	Tổ trưởng tổ CM	
8	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Tổ trưởng tổ VP	
9	Nguyễn Trung Kiên	Phó CT UBND - Phụ trách văn xã	
10	Nguyễn Minh Nghĩa	Đại diện Hội CMHS	
11	Em Nguyễn Thùy Linh	Học sinh lớp 6I.	

Trên đây là nội dung trình về việc thành lập Hội đồng trường THCS Từ Hiệp nhiệm kỳ 2020-2025, Trường THCS Từ Hiệp kính trình Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận :
- Như trên;
- Lưu : VT.



Bùi Thị Hải Lý

Số: 1074/H/QĐ-UBND

Thanh Trì, ngày 29 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng trường Trung học cơ sở Tứ Hiệp
Nhiệm kỳ 2020-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 1019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Tờ trình số 199/TT-Tr-THCSTH ngày 07/12/2020 của Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Tứ Hiệp về việc thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025;

Theo đề nghị của Trường phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng trường Trung học cơ sở Tứ Hiệp nhiệm kỳ 2020-2025 gồm các ông, bà có tên sau (danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng trường Trung học cơ sở Tứ Hiệp thực hiện trách nhiệm, quyền hạn và hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Tứ Hiệp, thủ trưởng các đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thu Huyền



DANH SÁCH

Hội đồng trường Trung học cơ sở Từ Hiệp nhiệm kỳ 2020-2025

(Kèm theo Quyết định số **10927/QĐ-UBND** ngày **29/12/2020**

của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì)

TT	Họ và tên	Đại diện tổ chức	Ghi chú
1	Bà Bùi Thị Hải Lý	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Nhung	Chủ tịch công đoàn	
3	Bà Nguyễn Thu Lan	Bí thư đoàn TNCSHCM	
4	Bà Nguyễn Thị Chinh	Tổ trưởng chuyên môn	
5	Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Tổ trưởng chuyên môn	
6	Bà Hoàng Thị Nhân	Tổ trưởng chuyên môn	
7	Bà Phạm Thúy Nhung	Tổ trưởng chuyên môn	
8	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Tổ trưởng tổ văn phòng	
9	Ông Nguyễn Trung Kiên	Phó chủ tịch UBND xã Từ Hiệp	
10	Ông Nguyễn Minh Nghĩa	Đại diện Hội CMHS	
11	Em Nguyễn Thùy Linh	Học sinh lớp 6I	